

Bản án số: 01/2023/HS-ST

Ngày: 03-01-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HƯƠNG THỦY, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Phú.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn T Thơm và ông Hoàng Quốc Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê T Thọ - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy tham gia phiên tòa: Ông Phan Anh Giáp - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã Hương Thủy, số 06 đường Đặng Tràm, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 146/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2022, đối với:

Bị cáo Phan Văn P (Tên gọi khác: N), sinh ngày: 10/9/1990 tại tỉnh Thừa Thiên Huế. Nơi cư trú: Tổ 01, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Công giáo; quốc tịch: Việt Nam; con của ông: Phan Văn N, sinh năm 1970 và con bà Phạm Thị T, sinh năm 1972. Bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Có mặt.

- Bị hại: Anh Võ Đ T, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số nhà 17 đường N, Tổ 4, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đồng thời là người làm chứng:

+ Anh Nguyễn Công T1, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Tổ 11, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1987. Nơi cư trú: Số 17 đường V, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

+ Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số 118 đường Đ, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Có mặt.

- Người làm chứng:

+ Anh Lê Hữu P (Tên gọi khác: M), sinh năm 1992. Nơi cư trú: Tổ 9, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Trần Duy A, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Tổ 7, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Lê Văn T, sinh năm 1993. Nơi cư trú: Tổ 6, phường TP, thị xã HT, tỉnh

Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Ông Võ Đ, sinh năm 1965. Nơi cư trú: Số nhà 17 đường n, Tổ 4, phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Cháu Lê Thị Như Q, sinh năm 2005 và chị Nguyễn Thị L (mẹ cháu Q). Nơi cư trú: Tổ 11, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Q1, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 11, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Trần Quốc A, sinh năm 1997. Nơi cư trú: Tổ 08, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Tổ 10, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn G, sinh năm 1988. Nơi cư trú: Tổ 10, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 13 tháng 4 năm 2022, các anh Trần Duy A, Lê Văn T, Lê Hữu P và Võ Đ T cùng nhau ngồi ăn nhậu tại quán Thành Q, ở tại Tổ 11, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế. Tại đây, Trần Duy A có kể với cả nhóm là mình có vay của anh Dương Văn Đ số tiền 10 triệu đồng nhưng hai bên chưa thỏa thuận, thống nhất được với nhau về việc trả tiền lãi và gốc, nên Duy A nhờ T đứng ra nói giúp thì T đồng ý (T có quen biết Đ). T điện thoại cho Đ và hẹn Đ đến quán Thành Q để nói chuyện, nghĩ là T gọi đến để nói chuyện và trả nợ nên Đ đồng ý. Sau khi điện thoại cho Đ xong, T liền nói với cả nhóm: “chuẩn bị đồ”, cả nhóm đều hiểu là chuẩn bị hung khí để đánh nhau nên T ra sau khu vực bếp của quán Thành Q lấy 01 con dao và ra xe mô tô của mình lấy 01 con dao, rồi lấy 01 thùng vỏ chai bia; sau đó T đưa đến cất giấu dưới bàn của cả nhóm đang ngồi (theo Tkhai là để phòng đánh nhau), rồi tiếp tục ăn nhậu. Còn Đ, sau khi hẹn gặp T thì có rủ bạn là Nguyễn Văn C và bị cáo Phan Văn P cùng đến quán Thành Q với Đ (trước khi đi, Đ có nói cho Các và P biết là đến quán Thành Q để gặp T nói chuyện), nên anh C và bị cáo P đồng ý đi theo.

Đến khoảng 21 giờ 30 phút cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe ô tô BKS: 75A-250.55 đi đến trước, còn anh C và Đ đi xe mô tô BKS: 75H1-494.94 đến sau; cả 3 đi xe khu vực trước quán rồi đi bộ vào quán (P, Đ, Các, đều không mang theo hung khí; riêng Các có 01 bình xịt hơi cay nhãn hiệu TAKE DOWN, cất giấu sẵn trong người). Khi cả 3 vừa đi vào đến gần quán cách khoảng 5 mét và chưa kịp nói gì với nhóm của T thì liền bị cả nhóm của T đứng dậy, cầm các vỏ chai bia ném về phía nhóm của Đ nhưng không trúng ai. Sau đó, T cầm dao của T, T cầm dao của quán, A, P cầm các vỏ chai bia cùng nhau xông đến đánh nhóm của Đ. Thấy vậy, Các cầm bình xịt hơi cay xịt về phía nhóm của T đang chạy đến, rồi vút bình xịt tại hiện trường, bỏ chạy một mình và trốn ở lùm cây gần khu vực quán; còn Đ bị T và Anh đuổi theo nên Đ bỏ chạy, bị rơi 01 đôi dép tại hiện trường, rồi sau đó trốn ở khu vực nhà dân, cách quán Thành Q khoảng 100 mét.

Cùng lúc này, T cầm dao, P cầm vỏ chai bia, đuổi theo để chém và đánh bị cáo Phan Văn P thì bị cáo P bỏ chạy theo hướng ngược lại với Đ. Khi bị cáo P bỏ chạy khoảng 50 mét thì nhặt được bên lề đường 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm, phần lưỡi dài 37 cm, cán dài 71 cm, bản rộng 06 cm, có 01 lưỡi sắc, rồi đứng lại thì T và P cũng vừa đến. Lúc này chỉ có 3 người là T, P và bị cáo P. Tại đây,

anh Th cầm dao bằng tay phải, còn Phúc cầm vỏ chai bia xông đến đánh bị cáo Phan Văn P thì P bị trượt chân ngã; T cầm dao xông đến chém bị cáo P thì bị cáo P cầm rựa chém đỡ lại thì trúng vào dao và bàn tay phải của anh Th, thấy anh Th vút dao bỏ chạy (bị cáo P không biết T đã bị thương ở tay) thì bị cáo P cũng vút rựa lại tại hiện trường, rồi đi tìm Đ và Các. Đến khi nhóm của T đi hết thì bị cáo Phan Văn P và anh Đ, Các mới ra vị trí để xe để lấy xe của mình đi về nhà.

Hậu quả: Anh Võ Đ T bị thương ở bàn tay phải, điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế, những người còn lại thì không có ai bị thương tích gì.

Về vật chứng, Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 đôi dép màu nâu của Dương Văn Đ; 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm, phần lưỡi dài 37cm, cán dài 71 cm, bản rộng 06 cm, có 01 lưỡi sắc của Phan Văn P vút tại hiện trường, chị Lê Thị Như Q nhặt được giao nộp; 01 cây dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm, dao của T vút tại hiện trường, chị Nguyễn Thị Q1 nhặt được giao nộp; 01 xe mô tô, BKS: 75H1- 494.94 (thu giữ của Dương Văn Đ); 01 điện thoại Iphone Xr màu đen có gắn sim Mobifone 4G; 01 áo thun và 01 quần rin (thu giữ của Phan Văn P); 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu “TAKE DOWN” thu tại hiện trường.

Đối với 01 xe ô tô BKS: 75A-250.55, không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra không thu giữ.

Đối với 01 cây dao của anh Võ Đ T dùng để chém bị cáo Phan Văn P, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm nhưng không thu giữ được.

Hiện, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe mô tô mang BKS: 75H1- 494.94; 01 điện thoại Iphone Xr cùng sim điện thoại cho các chủ sở hữu.

Ngày 20/5/2022, anh Võ Đ T nhận thấy mình là người đã có lỗi trong vụ việc nêu trên nên đã viết đơn đề nghị Cơ quan pháp luật không xử lý hình sự đối với bị cáo Phan Văn P về hành vi đã gây thương tích cho mình.

Tại kết luận giám định số: 250/KL-KTHS, ngày 20/5/2022, của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thừa Thiên Huế, kết luận dấu vết sinh vật (chất màu nâu đỏ ghi thu tại hiện trường) như sau:

- + Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 01 ở hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm A.

- + Chất màu nâu đỏ ghi thu tại vị trí số 02 ở hiện trường gửi giám định là máu người, nhóm A.

- + Trên chiếc áo thun màu xám thu của Phan Văn P gửi giám định có dính máu người, nhóm máu A.

- + Trên chiếc quần rin lưng màu xanh thu của Phan Văn P gửi giám định là máu người, nhóm máu A.

- + Trên cây rựa dài 108 cm, có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại ghi thu giữ của Lê Thị Như Q gửi giám định có dính máu người, nhóm máu A.

- + Mẫu máu ghi thu của Võ Đ T gửi giám định thuộc nhóm máu A.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương trên cơ thể số: 218- 22/TgT ngày 07/6/2022, của Trung tâm giám định Y khoa – Pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên, kết luận về thương tích của anh Võ Đ T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định:

- + Chấn thương bàn tay phải đứt lìa đốt xa ngón I: 11%.

- + Chấn thương bàn tay phải mất một phần đốt 3 ngón III: 1%.

- + Chấn thương bàn tay phải mất một phần móng tay ngón IV: 1%.

+ Vết thương ngón V đã lành hiện để lại vết biến đổi da nhỏ: 0.5%
- Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 13% (Mười ba phần trăm).
- Vật gây, cơ chế hình thành: Tổn thương cụt các chóp ngón tay của bàn tay do tác động của vật sắc hướng từ ngón I đến ngón V phù hợp với tư thế chống đỡ.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn P đã bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là anh Võ Đ T với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Anh Th đã viết đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo P. Còn người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Công T1 (chủ quán) không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về dân sự.

Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn P đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 74/CT- VKS-HTh ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: Cố ý gây thương tích, theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm theo bản Cáo trạng đã truy tố; Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: Cố ý gây thương tích. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 để xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 01 năm 03 tháng tù đến 01 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo; Thời gian thử thách từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy vật chứng gồm: 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm; 01 cây dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu “TAKE DOWN”; 01 đôi dép màu nâu; 01 áo thun và 01 quần rin. Về trách nhiệm dân sự, bị cáo Phan Văn P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe theo yêu cầu của bị hại là anh Võ Đ T với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa anh Th không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. Về án phí hình sự sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Về ý kiến của bị cáo Phan Văn P trình bày: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo được hưởng án treo.

Về ý kiến của bị hại là anh Võ Đ T trình bày: Hành vi cố ý gây thương tích mà bị cáo Phan Văn P thực hiện đã gây thiệt hại về sức khỏe của anh nhưng bản thân anh cũng có lỗi một phần và hiện nay sức khỏe của anh đã ổn định. Mặc khác bản thân bị cáo P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho anh với tổng số tiền là 150.000.000 đồng nên anh Th tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo Phan Văn P được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trả hồ sơ điều tra bổ sung theo quy định của pháp luật.

[2]. Các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra và Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy thu thập trong hồ sơ đều có giá trị pháp lý.

[3]. Qua trình điều tra truy tố, Điều tra viên và Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng.

[4]. Căn cứ kết tội đối với bị cáo Phan Văn P: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 13/4/2022, tại tổ 11, phường TP, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế, do anh Võ Đ T đã có hành vi vô cớ dùng dao đuổi và chém Phan Văn P nên bị cáo Phan Văn P đã có hành vi dùng rựa chém lại anh Võ Đ T gây thương tích, tỷ lệ tổn hại sức khỏe cho anh Th là 13%. Xét thấy hành vi cố ý gây thương tích mà bị cáo Phan Văn P đã thực hiện đối với bị hại Võ Đ T là đủ yếu tố cấu thành tội: Cố ý gây thương tích. Tội này được quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo sử dụng cây rựa là hung khí nguy hiểm để gây tổn hại sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể là 13% nên đã phạm vào trường hợp tăng nặng định khung hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hương Thủy đã truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: Cố ý gây thương tích, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ và đúng pháp luật.

Bị cáo Phan Văn P là một người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, vẫn nhận thức được hành vi cố ý gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng do tính nóng nảy, bực tức nên đã thực hiện hành vi tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không những đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác mà còn gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm nhằm để giáo dục bị cáo và ngăn ngừa chung.

[5] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo thì thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo có tính chất nhất thời nhưng đã xâm hại đến sức khỏe của người khác, hành vi này là rất nguy hiểm cho xã hội. Về nhân thân thì bị cáo Phan Văn P khi thực hành vi phạm tội không có tiền án, tiền sự nhưng vào ngày 26/01/2021 đã bị Ủy ban nhân dân phường Phú Bài xử phạt hành chính với số tiền 2.500.000 đồng, bị cáo đã chấp hành nộp tiền phạt xong vào ngày 24/02/2021, nay đã quá thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định của pháp luật.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Phan Văn P không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Xét về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Phan Văn P được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là: “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả; Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải” theo quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mặt khác, bị hại cũng có một phần lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần khi quyết định hình phạt.

Về quan điểm của Kiểm sát viên là đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Phan Văn P là có căn cứ pháp luật, phù hợp với quy định tại điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[8] Căn cứ vào nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo Phan Văn P, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Phan Văn P chưa có tiền án tiền sự, là lao động chính trong gia đình, có địa chỉ nơi cư trú rõ ràng và nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo Phan Văn P dưới mức thấp nhất của khung hình phạt và không cần thiết phải bắt bị cáo P chấp hành hình phạt tù mà có thể cho bị cáo

được hưởng án treo, theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự là cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[9] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã thu giữ vật chứng, gồm: 01 đôi dép màu nâu của anh Dương Văn Đ; 01 áo thun và 01 quần rin thu giữ của bị cáo Phan Văn P; 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm, phần lưỡi dài 37cm, cán dài 71 cm, bản rộng 06 cm, có 01 lưỡi sắc của bị cáo Phan Văn P vớt tại hiện trường; 01 cây dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm của anh Lê Văn T, 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu “TAKE DOWN” của anh Nguyễn Văn C được thu giữ tại hiện trường.

Xét thấy, đối với vật chứng là: 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm, phần lưỡi dài 37cm, cán dài 71 cm, bản rộng 06 cm; 01 cây dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm; 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu “TAKE DOWN” là công cụ liên quan đến việc phạm tội, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Còn đối với 01 áo thun và 01 quần rin đã thu giữ của bị cáo P và 01 đôi dép màu nâu đã thu giữ của anh Dương Văn Đ, hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa Cơ quan Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Phan Văn P đã tự nguyện bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bị hại là anh Võ Đ T với tổng số tiền là 150.000.000 đồng. Tại phiên tòa hôm nay anh Võ Đ T không yêu cầu bị cáo Phan Văn P bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo Phan Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phan Văn P phạm tội: Cố ý gây thương tích.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54: Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điểm a khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt:

- Bị cáo Phan Văn P 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 (Ba) năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phan Văn P cho Ủy ban nhân dân phường PB, thị xã HT, tỉnh Thừa Thiên Huế chịu trách nhiệm giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án này và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 cây rựa có cán bằng tre, lưỡi bằng kim loại dài 108 cm, phần lưỡi dài 37cm, cán dài 71 cm, bản rộng 06 cm; 01 cây dao dài 48cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 33cm (được niêm P); 01 bình xịt hơi cay màu đen nhãn hiệu “TAKE DOWN” (được niêm P), 01 áo thun và 01 quần rin (được niêm P), 01 đôi dép màu nâu.

Tất cả các vật chứng nêu trên có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30 tháng 12 năm 2022, giữa Cơ quan cảnh sát Điều tra Công an thị xã Hương Thủy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố Tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Phan Văn P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Báo cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TT-Huế;
- Sở Tư pháp tỉnh TT-Huế;
- Công an thị xã Hương Thủy;
- Công an tỉnh – PV06;
- VKSND thị xã Hương Thủy;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- NCQLNVLQ;
- Chi cục THADS thị xã Hương Thủy;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Văn Phú